TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130/2024/QĐCNHGT-DS	*T, ngày 18 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Lý Thị H, ông Nguyễn Thanh H1 và ông Võ Bá T;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện tranh chấp đòi di sản thừa kế đề ngày 30 tháng 12 năm 2023 của bà Lý Thị H và ông Nguyễn Thanh H1;

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 02 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông **Nguyễn Thanh H1**, sinh năm 1966.

Bà **Lý Thị H**, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: ấp K, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người bị kiện: Ông **Võ Bá T**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 02 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 02 năm 2024 cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh H1, bà Lý Thị H và ông Võ Bá T thống nhất thoả thuận ông

Võ Bá T đồng ý trả cho bà Lý Thị H số tiền vốn gốc còn nợ là 24.000.000 đồng, trả theo định kỳ 01 tháng 01 lần vào ngày 25 hàng tháng với số tiền 1.500.000 đồng cho đến khi hết nợ. Thời hạn trả nợ kỳ đầu vào ngày 25/3/2024. Bà H không yêu cầu tính lãi.

Nếu đến hạn thanh toán lần đầu (25/3/2024) và các kỳ thanh toán tiếp theo mà bên phải thi hành án không thanh toán được cho bên được thi hành án số tiền như thỏa thuận trên thì bên được thi hành án có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án trước hạn đối với toàn bộ số tiền thi hành án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Quyền